

Số: 534 /CTKTU-TTHT  
V/v chính sách thuế

Kon Tum, ngày 01 tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Công ty cổ phần Trường Nhật  
(Mã số thuế: 6100638164; địa chỉ: thôn Thanh Trung,  
phường Ngô Mây, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum)

Cục Thuế tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 01/CV-Cty ngày 20/5/2021 của Công ty cổ phần Trường Nhật (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc chính sách thuế; về vấn đề này Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ về quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết;

+ Tại Điều 1 quy định:

*“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh*

...

*2. Các giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này là các giao dịch mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng hàng hóa, cung cấp dịch vụ; vay, cho vay, dịch vụ tài chính, đảm bảo tài chính và các công cụ tài chính khác; mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng tài sản hữu hình, tài sản vô hình và thỏa thuận mua, bán, sử dụng chung nguồn lực như tài sản, vốn, lao động, chia sẻ chi phí giữa các bên có quan hệ liên kết, trừ các giao dịch kinh doanh đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi điều chỉnh giá của Nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về giá”.*

+ Tại Điều 2 quy định:

*“Điều 2. Đối tượng áp dụng*

*1. Tổ chức sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ (sau đây gọi chung là người nộp thuế) là đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp có phát sinh giao dịch với các bên có quan hệ liên kết theo quy định tại điều 5 Nghị định này...”.*

+ Tại Điều 5 quy định:

*“Điều 5. Các bên có quan hệ liên kết*

*1. Các bên có quan hệ liên kết (sau đây viết tắt là “bên liên kết”) là các bên có mối quan hệ thuộc một trong các trường hợp:*

*a) Một bên tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư vào bên kia;*

*b) Các bên trực tiếp hay gián tiếp cùng chịu sự điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư của một bên khác.*

2. Các bên liên kết tại khoản 1 điều này được quy định cụ thể như sau:

...

d) Một doanh nghiệp bảo lãnh hoặc cho một doanh nghiệp khác vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện khoản vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay;

... ”.

+ Tại Điều 16 quy định:

“Điều 16. Xác định chi phí để tính thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết

...

3. Tổng chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

a) Tổng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ của người nộp thuế;

b) Phần chi phí lãi vay không được trừ theo quy định tại điểm a khoản này được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định tại điểm a khoản này. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ;

... ”.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp vướng mắc của Công ty về giao dịch liên kết, thực hiện như sau:

1. Xác định giao dịch liên kết

Trường hợp Công ty có vay vốn ngân hàng thương mại với khoản vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của Công ty và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của Công ty thì giữa Công ty và Ngân hàng được xác định là có quan hệ liên kết. Khi đó các giao dịch phát sinh giữa Công ty và ngân hàng được xác định là giao dịch liên kết.

Về việc xác định tỷ lệ 25% trên vốn chủ sở hữu được tính trên tổng số dư nợ vay.

2. Chi phí lãi vay

Trường hợp Công ty thuộc đối tượng điều chỉnh theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 thì Công ty xác định chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ tài chính và không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình hoạt động thực tế, đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện theo đúng quy định.

Cục Thuế thông báo cho Công ty biết và thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Nếu có nội dung nào chưa rõ, đề nghị Công ty liên hệ Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế, Cục Thuế tỉnh Kon Tum (điện thoại 0260.3864207) để được giải đáp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo cục;
- Các Phòng: NVDT, KTNB, TTKT, KK;
- Website;
- Lưu: VT, TTHT(11b).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Thắng Văn**

